**KẾ HOẠCH DẠY HỌC**

 **Tập đọc (Tiết 57) : ĐƯỜNG ĐI SA PA**

**I/ Mục tiêu:**

- Đọc rõ ràng; bước đầu biết nhấn giọng các từ ngữ gợi tả.

- Hiểu nội dung và ý nghĩa: Ca ngợi vẻ đẹp độc đáo của Sa Pa, thể hiện tình cảm yêu mến thiết tha của tác giả đối với cảnh đẹp của đất nước.

**II/ Đồ dùng dạy học:**

Tranh minh hoạ bài đọc trong SGK ; thêm tranh, ảnh về cảnh Sa Pa hoặc đường lên Sa Pa

**III/ Hoạt động dạy-học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động GV** | **Hoạt động HS** |
| **1. Kiểm tra bài cũ:** - Gọi 1 – 2 HS đọc bài *Chim sẻ* - Nhận xét**2. Bài mới****2.1 Giới thiệu bài:** - Nêu mục tiêu bài học **2.2 Hướng dẫn luyện đọc và tìm hiểu bài:** ***a. Luyện đọc*** - Chia đoạn- Gọi 3 HS tiếp nối nhau đọc từng đoạn của bài. GV sửa lỗi phát âm, ngắt giọng cho từng HS - Hướng dẫn HS luyện đọc từ khó- Gọi 3 HS đọc nối tiếp lượt 2- Gọi HS đọc phần chú giải- Y/c HS đọc bài theo cặp- GV đọc mẫu. ***b. Tìm hiểu bài :***+ Hãy cho biết mối đoạn văn gợi cho chúng ta điều gì?+ Vì sao tác giả gọi Sa Pa là “*Món quà kì diệu của thiên nhiên*”?+ Bài văn thể hiện tình cảm của tác giả đối với cảnh đẹp Sa Pa ntn?**3. Củng cố, dặn dò** - Nhận xét tiết học.  | - HS lên bảng thực hiện theo y/c  - Lắng nghe- HS đọc (HS yếu đọc đoạn 2)- HS luỵên đọc từ khó - HS luyện đọc theo nhóm 2- 2 nhóm đọc- Lắng nghe- 1 HS đọc - Theo dõi GV đọc mẫu + Đoạn 1: Phong cảnh đường lên Sa Pa + Đoạn 2: Phong cảnh một thị trấn trên đuờng lên Sa Pa+ Đoạn 3: Cảnh đẹp Sa Pa- Vì phong cảnh Sa Pa rất đẹp.Vì sự đổi mùa trong một ngày ở Sa Pa rất lạ lùng, hiếm có - Ca ngợi: Sa Pa quả là món quà diệu kì của thiên nhiên dành cho đất nước ta - Lắng nghe |

**KẾ HOẠCH DẠY HỌC**

 **Chính tả (T29) AI ĐÃ NGHĨ RA CÁC CHỮ SỐ 1, 2, 3, 4,…?**

**I/ Mục tiêu:**

- Nghe và viết lại đúng bài chính tả, trình bày đúng bài báo ngắn có các chữ số.

- BT chính tả phương ngữ (2) a/b.Giảm tải BT3

**II/ Đồ dùng dạy - học**:

- Ba, bốn tờ phiếu khổ rộng viết nội dung BT 2b

**III/ Hoạt động dạy - học**:

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động GV** | **Hoạt động HS** |
| **1. Kiểm tra bài cũ:**- Gọi HS HS đọc và viết các từ cần phân biệt của tiết chính tả trước**2. Bài mới** **2.1 Giới thiệu bài:** - Nêu mục tiêu bài học**2.2 Hướng dẫn HS viết chính tả**a) Tìm hiểu nội dung của bài văn - Gọi 2 HS đọc bài+Đầu tiên người ta cho rằng ai đã nghĩ ra các chữ số đó?+ Vậy ai đã nghĩ ra các chữ số đó?+ Mẩu chuyện có nội dung là gì?b) Hướng dẫn viết từ khó:- Cho HS viết từ khóc) Viết chính tả - GV đọc bài cho HS viếtd) Chấm, chữa bài**2.3 Hướng dẫn làm bài tập chính tả** **Bài tập 2:**- Y/c HS làm bài - Gợi ý cho HS: Nối các âm có thể ghép được với các vần ở bên phải, sau đó thêm các dấu thanh các em sẽ được những tiếng có nghĩa - Gọi HS nhận xét bài làm của bạn trên bảng - Nhận xét kết luận lời giải đúng **3. Củng cố, dặn dò:**- Nhận xét tiết học  | - 3 HS lên bảng thực hiện theo y/c của GV - Lắng nghe- 2 HS đọc + Người ta cho rằng người Ả Rập đã nghĩ ra các chữ số + Người nghĩ ra các chữ số là một nhà thiên văn học người Ấn Độ + Mẩu chuyện nhằm giải thích các chữ số 1,2,3,4,..- HS viết: A-rập, Bát-đa, Ấn Độ, dâng tặng, truyền bá rộng rãi- HS gấp sách, viết bài. - 1 HS đọc - 1 HS làm bảng lớp. HS dưới lớp làm vào vở - Lắng nghe- Lắng nghe |

**KẾ HOẠCH DẠY HỌC**

 **Luyện từ (T57): MỞ RỘNG VỐN TỪ: *DU LỊCH – THÁM HIỂM***

**I/ Mục tiêu:**

- Hiểu các từ du lịch, thám hiểm ( BT1, BT2); Giảm tải BT3,4.

**II/ Đồ dùng dạy học:**

**III/ Các hoạt động dạy-học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động GV** | **Hoạt động HS** |
| **1.Kiểm tra bài cũ:**- Gọi 3 hS lên bảng, y/c mỗi HS đặt 3 câu kể dạng *Ai làm gì?, Ai thế nào?, Ai là gì?**-* GV nhận xét**2. Bài mới:****2.1 Giới thiệu bài:**  - Nêu mục tiêu bài học**1.2 Hướng dẫn HS làm bài tập:****Bài 1:**- Gọi HS đọc y/c của bài. - Y/c HS trao đổi và tìm các câu trả lời đúng - Gọi HS làm bài bằng cách khoanh tròn trước chữ cái chỉ ý đúng - Nhận xét kết luận lời giải đúng **Bài 2:**- Gọi HS đọc yêu cầu BT- Y/c HS trao đổi và tìm các câu trả lời đúng - Gọi HS làm bài bằng cách khoanh tròn trước chữ cái chỉ ý đúng - Nhận xét kết luận lời giải đúng - Y/c HS đặt câu với từ **thám hiểm.** GV chú ý sửa lỗi cho HS **3. Củng cố, dặn dò:**- Nhận xét tiết học. - Chuẩn bị bài sau | - 3 HS lên bảng thực hiện y/c- Lắng nghe- HS đọc - HS ngồi cùng bàn trao đổi, làm bài - HS làm bảng lớp, HS dưới lớp làm bằng chì vào SGK- 1 HS đọc - 2 HS ngồi cùng bàn trao đổi, làm bài - 1 HS làm bảng lớp, HS dưới lớp làm bằng chì vào SGK- HS nối tiếp nhau đọc câu của mình trước lớp - Lắng nghe  |

**KẾ HOẠCH DẠY HỌC**

 **Tập đọc (Tiết 58): TRĂNG ƠI … TỪ ĐÂU ĐẾN?**

**I/ Mục tiêu:**

- Biết đọc diễn cảm một đoạn thơ với giọng nhẹ nhàng, tình cảm

- Hiểu nội dung: Tình cảm yêu mến, gắn bó của nhà thơ với trăng và thiên nhiên đất nước.

**II/ Đồ dùng dạy học:**

* Tranh minh hoạ bài đọc trong SGK

 **III/ Hoạt động dạy-học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động GV** | **Hoạt động HS** |
| **1. Kiểm tra bài cũ**- Gọi HS đọc bài *Đường đi Sa Pa* - Nhận xét**2. Bài mới** **2.1 Giới thiệu bài** - Nêu mục tiêu bài học **2.2 Hướng dẫn luyện đọc và tìm hiểu bài*****a) Luyện đọc*** - Y/c 6 HS nối tiếp nhau đọc từng khổ thơ. GV sửa lỗi phát âm ngắt giọng cho HS - Hướng dẫn HS đọc từ khó, câu khó- Gọi HS đọc phần chú giải- Y/c HS đọc bài theo cặp- Gọi HS đọc toàn bài - GV đọc mẫu. ***b. Tìm hiểu bài*** + Trong 2 khổ thơ đầu, trăng được so sánh với những gì?+ Vì sao tác giả nghĩ trăng đến từ đồng xa, từ biển xanh?+ Trong mỗi khổ thơ tiếp theo, vầng trăng gắn với một đối tượng cụ thể. Đó là những gì, những ai?+ Bài thơ thể hiện tình cảm của tác giả đối với quê hương, đất nước ntn?**3. Củng cố, dặn dò** - Nhận xét lớp học.  | - HS lên bảng thực hiện y/c - Lắng nghe- HS đọc ( HS yếu đọc 1 khổ)- HS luyện đọc (cả lớp)- HS đọc (HS yếu đọc 1 khổ)- HS đọc phần chú giải - HS luyện đọc theo nhóm 2+ Trăng hồng như quả chín, trăng tròn như mắt cá + Trăng hồng như quả chín treo lửng lơ nước nhà ; Trăng tròn như mắt cá không bao giờ chớp mi + Đó là sân chơi, quả bóng, lời mẹ ru, chú cuội, đường hành quân, chú bộ đội, góc sân - những đồ chơi, sự vật gần gũi với trẻ em, … + Tác giả rất yêu trăng, yêu mến, tự hào về quê hương đất nước, cho rằng không có nơi - Lắng nghe |

**KẾ HOẠCH DẠY HỌC**

 **Tập làm văn (Tiết 57) : LUYỆN TẬP TÓM TẮT TIN TỨC**

**I/ Mục tiêu:**

- Biết tóm tắt một tin đã cho bằng một hoặc hai câu và đặt tên cho bản tin đã tóm tắt ( BT1, BT2) Giảm tải bài 3

**II/ Đồ dùng dạy học:**

- Một vài tờ giấy trắng khổ rộng cho HS làm BT1, 2,

**III/ Các hoạt động dạy-học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động GV** | **Hoạt động HS** |
| **1. Kiểm tra bài cũ** + Thế nào là tóm tắt tin tắt tin tức?+ Khi tóm tắt tin tức cần thực hiện các bước nào?- GV nhận xét**2. Bài mới:****2.1. Giới thiệu bài** - Nêu yêu cầu bài học **2.2 Luyện tập*****Bài 1, 2****-* Gọi HS đọc y/c của bài tập - Y/c HS tự làm bài - Hướng dẫn: Các em hãy đọc kĩ tin, quan sát tranh minh hoạ để hiểu nội dung thông tin.Hãy chọn 1 trong 2 tin để tóm tắt, sau đó đặt tên cho bản tin em tóm tắt.- Gọi HS dưới lớp đọc bài làm của mình- Nhận xét **3. Củng cố - dặn dò**- Nhận xét tiết học -Chu ẩn bị bài sau | - HS lên bảng- HS khác nhận xét- Lắng nghe- HS đọc - HS cả lớp viết vào vở- Lắng nghe- HS đọc bài làm của mình - Lắng nghe  |

**KẾ HOẠCH DẠY HỌC**

 **Luyện từ (Tiết 58) : GIỮ PHÉP LỊCH SỰ KHI BÀY TỎ**

 **YÊU CẦU, ĐỀ NGHỊ**

**I/ Mục tiêu:**

- Hiểu thế nào là lời yêu cầu, đề nghị lịch sự ( ND Ghi nhớ).

- Bước đầu biết nói lời yêu cầu, đề nghị lịch sự ; phân biệt được lời yêu cầu, đề nghị lịch sự và lời yêu cầu, đề nghị không giữ được phép lịch sự ( BT3)

**II/ Đồ dùng dạy học:**  Một tờ phiếu ghi lời giải BT2, 3 (phần nhận xét)

**III/ Các hoạt động dạy-học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động GV** | **Hoạt động HS** |
| **1. Kiểm tra bài cũ**- GV kiểm tra bài tập 4 tiết LTVC trước- GV nhận xét**2. Dạy và học bài mới****2.1 Giới thiệu bài:** - Nêu mục tiêu bài học**2.2 Phần nhận xét** - Y /c HS đọc thầm lại đoạn văn để trả lời lần lượt các câu hỏi 2, 3, 4+ Tìm những câu nêu yêu cầu, đề nghị trong mẩu chuyện trên?+ Nhận xét về cách nêu yc, đề nghị của hai bạn Hùng và Hoa?+ Như thế nào là lịch sự khi y/c đề nghị?*\* Gọi HS đọc phần ghi nhớ* **2.3 Luyện tập** ***Bài 1***- Gọi HS đọc y/c và nội dung bài - Gợi ý: Các em hãy đọc đúng ngữ điệu của các câu khiến đó sẽ biết mình chọn cách nói nào- Gọi HS phát biểu. HS khác nhận xét ***Bài 2:*** - GV cho HS thảo luận nhóm 2 - GV nhận xét, kết luận lời giải đúng***Bài 3***- Gọi HS đọc y/c của bài - Y/c HS trao đổi, làm việc theo cặp - Gợi ý: các em hãy đọc đúng ngữ điệu của từng câu, tìm cách xưng hô phù hợp - Gọi HS phát biểu. GV ghi nhanh vào cột tương ứng ở trên bảng phụ - Nhận xét kết luận **3. Củng cố, dặn dò:**- Nhận xét tiết học.- Chuẩn bị bài sau |  HS lên bảng - Lắng nghe - HS đọc lại BT1-HS tìm+ Bạn Hùng nói trống không, yc bất lịch sự với bác Hai. Bạn Hoa yc lịch sự với bác Hai.+ Là phù hợp với quan hệ giữa người nói và ngưòi nghe, có cách xưng hô phù hợp - HS đọc - Lắng nghe - HS đọc và trao đổi - Tiếp nối nhau phát biểu và nhận xét - HS thảo luận nhóm 2, chọn cách trả lời đúng- HS đọc - HS thực hiện y/c - HS tiếp nối nhau trình bày từng cặp câu - Lắng nghe- Lắng nghe |

**KẾ HOẠCH DẠY HỌC**

 **Tập làm văn (T58): CẤU TẠO CỦA BÀI VĂN MIÊU TẢ CON VẬT**

**I/ Mục tiêu:**

- Nhận biết được ba phần ( mở bài, thân bài, kết bài) của bài văn miêu tả con vật ( ND Ghi nhớ)

- Biết vận dụng những hiểu biết về cấu tạo bài văn miêu tả con vật để lập dàn ý tả một con vật nuôi trong nhà.

**II/ Đồ dùng dạy học:**

- Tranh minh hoạ SGK ; tranh, ảnh một số con vật nuôi trong nhà

- Một số tờ giấy khổ rộng để HS lập dàn ý chi tiết cho bài văn miêu tả con vật

**III/ Các hoạt động dạy-học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động GV** | **Hoạt động HS** |
| **1. Kiểm tra bài cũ:****2. Bài mới:****2.1 Giới thiệu bài:** Nêu mục tiêu**2.2 Phần nhận xét:**- Y/c HS đọc nội dung BT- Y/c HS cả lớp đọc kĩ bài văn mẫu *Con Mèo Hung* suy nghĩ phân đoạn bài văn- Nêu nội dung chính của mỗi đoạn văn.- Bài văn miêu tả con vật gồm mấy phần? Nội dung chính của mỗi phần là gì?- GV nhận xét, kết luận**2.3 Ghi nhớ:**- 3, 4 HS đọc nội dung ghi nhớ **2.4 Luyện tập** - Gọi HS đọc y/c của BT - Yêu cầu HS lập dàn ý + Gợi ý: em có thể chọn lập dán ý tả một con vật nuôi mà gây cho em ấn tuợng đặc biệt. Đó là những vật nuôi trong gia đình + Dàn ý cụ thể, chi tiết về hình dáng, hoạt động của con vật - Gọi HS trình bày**3. Củng cố, dặn dò:**- Nhận xét tiết học- Dặn HS quan sát ngoại hình, hoạt động của con mèo hay chó của nhà em hoặc nhà hàng xóm để học tốt tiết TLV tuần 30  | - Lắng nghe- 1 HS đọc - Đ1: Giới thiệu con mèo định tả Đ2: Tả hình dáng con mèo Đ3: Tả hoạt động, thói quen của con mèo Đ4: Nêu cảm nghĩ về con mèo- Gồm có 3 phầnMở bài: Giới thiệu con vật định tảThân bài: Tả hình dáng, hoạt động, thói quen của con vật đóKết bài: Nêu cảm nghĩ về con vật- 1 HS đọc, HS cả lớp đọc thầm  - 1 HS đọc - HS tiếp nối nhau giới t9hiệu - HS cả lớp viết vào vở -HS trình bày- Chữa bài - Lắng nghe |

 **TUẦN 29**

**KẾ HOẠCH DẠY HỌC**

 Thứ…hai….ngày…29….tháng…3……năm…2021…..

 **Toán (Tiết 141): LUYỆN TẬP CHUNG**

**I/ Mục tiêu:**

**-** Viết được tỉ số của 2 đại lượng cùng loại.

- Giải được bài toán “Tìm 2 số khi biết tổng và tỉ số của 2 số đó”

- BT cần làm: Bài 1( a, b) ; 3; Giảm tải bài 4.

*Tường, Nam, Giang, Thịnh,Xt làm bài 1*

**II/ Đồ dùng dạy học**:

- Bảng phụ cho bài tập số 2

**II/ Các hoạt động dạy - học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động GV** | **Hoạt động HS** |
| **1. Kiểm tra bài cũ:**- GV gọi 2 HS làm các bài tập của tiết 140- GV nhận xét**2. Bài mới:****2.1 Giới thiệu bài:** Nêu mục tiêu **2.2 Hướng dẫn HS luyện tập** ***Bài 1:***- Gọi HS đọc y/c- GV y /c HS tự làm bài vào vở- GV nhận xét**Bài 2:**- GV treo bảng phụ,y/c HS đọc đề- GV y/c HS làm bài- GV chữa bài ***Bài 3:*** - GV gọi HS đọc đề - Bài toán thuộc dạng gì?- Hãy tìm tỉ số của 2 số đó?- GV y/c HS làm bài - GV chữa bài**3. Củng cố, dặn dò:**- GV nhận xét giờ học, dặn dò HS về nhà chuẩn bị bài sau: *Tìm hai số khi biết hiệu và tỉ số của hai số đó* | - 2 HS lên bảng thực hiện theo y/c, HS dưới lớp theo dõi để nhận xét bài làm của bạn- Lắng nghe- 1 HS đọc- 2 HS lên bảng, HS cả lớp làm bài vào vở a)  Tỉ số b)  Tỉ số - 1 HS đọc- 1 HS lên bảng, cả lớp làm bút chì vào sgk- 1 HS đọc - tìm 2 số khi biết tổng và tỉ của 2 số đó - Vì 7 lần số thứ nhất thì đựoc số thứ hai nên số thứ nhất bằng  thứ hai - 1 HS lên bảng, HS cả lớp làm bài vào vở Tổng số phần bằng nhau là1 + 7 = 8 (phần)Số thứ nhất là: 1080 : 8 = 135Số thứ hai là: 1080 – 135 = 945- Lắng nghe |

**KẾ HOẠCH DẠY HỌC**

 Thứ…ba….ngày…30….tháng……3…năm…2021…..

 **Toán (Tiết 142): TÌM HAI SỐ KHI BIẾT HIỆU VÀ TỈ SỐ**

 **CỦA HAI SỐ ĐÓ**

**I/ Mục tiêu:**

- Biết cách giải bài toán *“Tìm 2 số khi biết hiệu và tỉ số của 2 số đó”*

*- BT cần làm: Bài 1*

**II/ Các hoạt động dạy - học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động GV** | **Hoạt động HS** |
| **1. Kiểm tra bài cũ:**- GV gọi HS làm các bài tập của tiết 141- GV nhận xét**2. Bài mới:****2.1 Giới thiệu bài:** Nêu mục tiêu**2.2 Hướng dẫn giải bài toán tìm hai số khi biết tổng và tỉ số của hai số đó*****Bài toán 1:***- Gọi HS đọc bài toán 1. - Bài toán cho biết những gì?- Bài toán hỏi gì?- Đây là bài toán *Tìm hai số khi biết tổng và tỉ số của hai số đó*- Hướng dẫn HS vẽ sơ đồ đoạn thẳng- Hướng dẫn giải **Bài toán 2:**-GV hd tương tự bài 1**2.3 Thực hành** ***Bài 1:***- Y/c HS đọc đề - Bài toán thuộc dạng toán gì- GV y/c HS làm bài  ?Số1 123Số2 ?**3. Củng cố dặn dò:**- GV nhận xét giờ học, dặn dò HS về nhà chuẩn bị bài sau: *Luyện tập* | - 2 HS lên bảng - Lắng nghe- 2 HS đọc- Cho biết hiệu của hai số là 24, tỉ số của hai số là - Tìm hai số đó- Quan sát và lắng nghe- 1 HS đọc - Tìm hai số khi biết hiệu và tỉ số của hai số đó- 1 HS lên bảng, HS cả lớp làm vở- Lắng nghe |

**KẾ HOẠCH DẠY HỌC**

 Thứ…tư….ngày…31….tháng…3……năm…2021…..

 **Toán (Tiết 143): LUYỆN TẬP**

**I/ Mục tiêu:**

- Giải được bài toán “Tìm 2 số khi biết hiệu và tỉ số của 2 số đó”

- BT cần làm: Bài 1; 2

Bài 3 hướng dẫn nhưng không bắt buộc các em làm

**II/ Các hoạt động dạy - học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động GV** | **Hoạt động HS** |
| **1. Kiểm tra bài cũ:**- GV gọi 2 HS làm các bài tập của tiết 142- GV nhận xét**2. Bài mới:****2.1 Giới thiệu bài:** Nêu mục tiêu **2.2 Luyện tập thực hành** ***Bài 1:***- Y/c HS đọc đề bài. - Bài toán thuộc dạng toán gì?- Y/c HS làm bài- Chữa bài, nhận xét ***Bài 2:***- Y/c HS đọc đề toán - Y/c HS làm bài - GV nhận xét, chữa bài***Bài 3:*** - GV gọi HS đọc đề bài -GV hd cách giải- GV chấm chữa bài **3. Củng cố, dặn dò:**- GV nhận xét giờ học.- Dặn dò HS chuẩn bị bài sau: *Luyện tập* | - 2 HS lên bảng thực hiện theo yc- Lắng nghe- 1 HS đọc đề- Tìm hai số khi biết hiệu và tỉ số của hai số đó- 1 HS lên bảng, HS làm bài vào vởHiệu số phân bằng nhau là3 – 1 = 2 (phần)Số bé là: 85 : 5 x 3 = 51Số lớn là: 85 + 51 = 136- 1 HS đọc - 1 HS lên bảng làm bài, HS cả lớp làm vởgiảiHiệu số bằng nhau là 5 – 3 = 2 (phần)Số bóng đèn màu là:250 : 2 x 5 = 625 (bóng)Số bóng đèn trắng là:625 – 250 = 375 - 1 HS đọc đề bài trước lớp, - HS làm bài vào vở, 1 HS lên bảngSố HS lớp 4A nhiều hơn lớp 4B là35 – 33 = 2 (học sinh)Mỗi HS trồng số cây là10 : 2 = 5 (cây)Lớp 4A trồng số cây là35 x 5 = 175 (cây)Lớp 4B trồng số cây là33 x 5 = 165 (cây)- Lắng nghe |

 **KẾ HOẠCH DẠY HỌC**

 Thứ…năm….ngày…1….tháng…4……năm…2021…..

 **Toán (Tiết 144): LUYỆN TẬP**

**I/ Mục tiêu:**

- Giải được bài toán Tìm 2 số khi biết hiệu và tỉ số của 2 số đó.

- Biết nêu bài toán Tìm hai số khi biết hiệu và tỉ số của hai số đó theo sơ đồ cho trước.

- BT cần làm: Bài 1 ; 3 ; 4.

HS yếu làm bài 1

**II/ Các hoạt động dạy - học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động GV** | **Hoạt động HS** |
| **1. Kiểm tra bài cũ:**- GV gọi 2 HS các bài tập của tiết 143- GV nhận xét**2. Bài mới:****2.1 Giới thiệu bài:** Nêu mục tiêu **2.2 Luyện tập thực hành** ***Bài 1:***- Gọi HS đọc y/c bài - Y/c HS làm bài- GV chữa bài***Bài 3:***- Y/c HS đọc đề - Y/c HS làm bài- GV chữa bài ***Bài 4:***+ Qua sơ đồ bài toán cho biết bài toán thuộc dạng toán gì?+ Hiệu là bao nhiêu?+ Tỉ số của số cây cam và số cây dứa là bao nhiêu?- GV nhận xét, chữa bài HS**3. Củng cố, dặn dò:**- GV nhận xét giờ học.- Dặn dò HS chuẩn bị bài sau: *Luyện tập chung* | - 2 HS lên, HS dưới lớp theo dõi để nhận xét bài làm của bạn- Lắng nghe- 1 HS đọc - HS cả lớp làm vở, 1 HS lên bảngHiệu số bằng nhau là 3 – 1 = 2 (phần)Số bé là: 30 : 2 = 15 Số lớn là: 15 + 30 = 45- HS đọc - 1 HS lên bảng làm bài, HS cả lớp làm vởHiệu số phần bằng nhau là 4 – 1 = 3 (phần)Cửa hàng có số gạo nếp là 540 : 3 = 180 (kg)Cửa hàng có số gạo tẻ là180 + 540 = 720 (kg)- Tìm hai số khi biết hiệu và tỉ số cuả hai số đó- Là 170 cây- Số cây cam bằng  số cây dứa- HS đọc đề toán- HS làm bài vào vở, 1 HS lên bảng- Lắng nghe |

**KẾ HOẠCH DẠY HỌC**

 Thứ…sáu….ngày…2….tháng…4……năm…2021…..

 **Toán(Tiết 145): LUYỆN TẬP CHUNG**

**I/ Mục tiêu:**

- Giải được bài toán về tìm 2 số khi biết tổng (hiệu) và tỉ số của 2 số đó.

- BT cần làm: Bài 2 ; 4

HS yếu làm bài 1

**II/ Đồ dùng dạy học:**Bảng phụ cho bài tập số 1

**III/ Các hoạt động dạy - học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động GV** | **Hoạt động HS** |
| **1. Kiểm tra bài cũ:**- GV gọi 2 HS làm các bài tập của tiết 144- GV nhận xét**2. Bài mới:****2.1 Giới thiệu bài:** Nêu mục tiêu **2.2 Luyện tập thực hành** ***Bài 1:***- GV treo bảng phụ có sẽ sẵn nội dung của bài toán lên bảng - Y/c HS đọc đề bài - GV y/c HS nhận xét bài làm của bạn trên bảng - GV nhận xét, kluận đáp án đúng***Bài 2:***- Y/c HS đọc đề - GV y/c HS nêu tỉ số của 2 số - GV nhận xét, sau đó y/c HS làm bài - GV chữa bài của HS trên bảng ***Bài 4:***- GV y/c HS đọc đề toán - Đây là dạng toán gì?- GV y/c HS nêu các bước giải bài toán tìm 2 số khi biết tổng và tỉ số của 2 số đó - GV nhận xét và yêu cầu HS làm bài - GV chấm chữa bài**3. Củng cố, dặn dò:**- GV nhận xét giờ học, dặn dò HS chuẩn bị bài sau: *Luyện tập chung* | - 2 HS lên bảng, HS dưới lớp theo dõi để nhận xét bài làm của bạn- Lắng nghe- 1 HS đọc - 1 HS lên bảng làm bài, HS cả lớp làm bài vào sách- HS nhận xét- 1 HS đọc - Nêu: Vì giảm số thứ nhất đi 10 lần thì đựoc số thứ hai nên số thứ nhất gấp 10 lần số thứ hai hay số thứ hai bằng  số thứ nhất - 1 HS lên bảng làm bài, HS cả lớp làm vở- 1 HS đọc - Tìm hai số khi bíêt tổng và tỉ của hai số đó- 1 HS nêu trước lớp, cả lớp theo dõi nhận xét và bổ sung ý kiến - 1 HS lên bảng, lớp làm vào vở- Lắng nghe |

**KẾ HOẠCH DẠY HỌC**

 **Khoa học (Tiết 57): THỰC VẬT CẦN GÌ ĐỂ SỐNG ?**

**I/ Mục tiêu:**

- Nêu được những yếu tố cần để duy trì sự sống của thực vật : nước, không khí, ánh sáng, nhiệt độ và chất khoáng.

**II/ Đồ dùng dạy học:**- Hình trang 114, 115 SGK - Phiếu học tập

**III/ Hoạt động dạy-học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động GV** | **Hoạt động HS** |
| **1.Kiểm tra bài cũ****-** Gọi 3 HS trả lời câu hỏi 3, 4, 6 của tiết trước- GV nhận xét**2. Bài mới:****2.1Giới thiệu bài**: - Nêu mục tiêu bài học**2.2. Giảng bài mới*****HĐ1:*** Trình bày cách tiến hành thí nghiệm thực vật cần gì để sống- Kiểm tra việc chuẩn bị cây trồng của HS - Tổ chức cho HS tiến hành báo cáo kết quả trước lớp + Các cây thiếu điều kiện gì để sống và phát triển bình thường? Vì sao em biết điều đó?+ Thực vật cần gì để sống?+ Trong các cây trên cây nào đủ các điều kiện đó?**\* Kết luận**: Muốn biết cây cần gì để sống, ta có thể làm thí nghiệm bằng cách trồng cây trong điều kiện sống thiếu từng yếu tố. Riêng cây đối chứng phải đảm bảo được cung cấp tất cả mọi yếu tố cần cho cây sống ***HĐ2:*** Điều kiện để cây sống và phát triển bình thường - Phát phiếu học tập cho HS - Y/c HS quan sát cây trồng trao đổi, dự đoán cây trồng sẽ phát triển như thế nào và hoàn thành phiếu+ Để cây sống và phát triển bình thường cần phải có những điều kiện nào?- GV nhận xét, kết luận.**3.Củng cố, dặn dò** - GV nhận xét tiết học - Dặn HS chuẩn bị bài sau | - 3 HS lên bảng- lắng nghe- Lắng nghe- Hoạt động theo nhóm, mỗi nhóm 4 HS theo sự hướng dẫn của GV - Để sống thực vật cần phải được cung cấp nước, ánh sáng, không khí, khoáng chất - Cây số 4- Lắng nghe - HS thảo luận hoàn thành phiếu- Các nhóm trình bày. Nhóm khác nhận xét, bổ sung.- Cần phảỉ có đủ các điều kiện về nước, không khí, ánh sáng, chất khoáng ở trong đất- Lắng nghe |

 **KẾ HOẠCH DẠY HỌC**

 **Khoa học (Tiết 58): NHU CẦU NƯỚC CỦA THỰC VẬT**

**I/ Mục tiêu: Giúp HS**

- Biết mỗi loài thực vật, mỗi giai đoạn phát triển của thực vật có nhu cầu về nước khác nhau.

**II/ Đồ dùng dạy học:**

* Hình trang 166, 167 SGK
* Sưu tầm tranh ảnh hoặc cây thật sống ở những nơi khô hạn, nơi ẩm ước và dưới nước

**III/ Hoạt động dạy-học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động GV** | **Hoạt động HS** |
| **1.Kiểm tra bài cũ** - Gọi 2 HS trả lời câu hỏi về nội dung bài trước- Nhận xét**2. Bài mới:** **2.1 Giới thiệu bài:** Nêu mục tiêu**2.2 Giảng bài mới*****HĐ1:*** Tìm hiểu nhu cầu nước của các loài thực vật khác nhau - Hoạt động theo nhóm 4- Phát giấy khổ to và bút dạ cho HS - Phân loại cây thành 4 nhóm và dán vào giấy khổ to: + Nhóm cây sống dưới nước+ Nhóm cây sống trên cạn chịu được khô hạn+ Nhóm cây sống trên cạn ưa ẩm ướt + Nhóm cây sống được cả trên cạn và dưới nước\* Kết luận: Các loài cây khác nhau có nhu cầu về nước khác nhau. Có cây ưa ẩm, có cây chịu được khô cạn ***HĐ2:*** Tìm hiểu nhu cầu về nước của một cây ở những giai đoạn phát triển khác nhau về ứng dụng trong trồng trọt - Y/c HS quan sát hình trang 117 SGK+ Vào giai đoạn nào cây lúa cần nhiều nước?+ Em còn biết những loại cây nào mà ở những giai đoạn phát triển khác nhau sẽ cần những lượng nước khác nhau?\* Kết luận:- Cùng một lọai cây, trong những giai đoạn phát triển khác nhau cần có những lượng nước khác nhau  - Gọi 2 HS đọc mục *Bạn cần biết* trang 117 SGK **3.Củng cố, dặn dò** - GV nhận xét tiết học - Chuẩn bị bài : *Nhu cầu chất khoáng của thực vật* | - 2 HS lên bảng trả lời - Lắng nghe- Hoạt động nhóm 4 - Nhóm trưởng tập hợp tranh ảnh của những cây sống ở nơi khô cạn, nơi ẩm ướt, sống dưới nước mà các thành viên trong nhóm đã sưu tầm. Cùng nhau làm các phiếu ghi lại nhu cầu về nước - Các nhóm trưng bày sản phẩm của nhóm mình. Sau đó đi xem sản phẩm của các nhóm khác và đánh giá lẫn nhau - Quan sát và trả lời câu hỏi + Lúa đang làm đồng + Lúa mới cấy . Cây ngô: lúc nẩy mầm đến lúc ra hoa cần có đủ nước nhưng bắt đầu ra hạt thi không cần nước . Cây rau cải, cây xà lách, xu hào cần phải có nước thường xuyên . …- HS đọc- Lắng nghe |

**KẾ HOẠCH DẠY HỌC**

 **Địa lý (Tiết 29) : NGƯỜI DÂN VÀ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT Ở**

 **ĐỒNG BẰNG DUYÊN HẢI MIỀN TRUNG(TT)**

**I/ Mục tiêu:**

-Nêu được một số hoạt động sản xuất chủ yếu của người dân ở đồng bằng duyên hải miền Trung:

 + Hoạt động du lịch ở đồng bằng duyên hải miền Trung rất phát triển.

 + Các nhà máy, khu công nghiệp phát triển ngày càng nhiều ở đồng bằng duyên hải miền Trung : nhà máy đường, nhà máy đóng mới, sửa chữa tàu thuyền.

**II/ Đồ dùng dạy học:**-Bản đồ hành chính Việt Nam

**III/ Các hoạt động dạy học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động thầy** | **Hoạt động trò** |
| ***1. Kiểm tra bài cũ:*** ***2. Bài mới:*** **a.Giới thiệu bài:**Nêu mục tiêu**b. Hoạt động:*****HĐ1:*** **Hoạt động du lịch**- Y/c HS quan sát hình 9 của bài trả lời câu hỏi:+ Người dân miền Trung sử dụng cảnh đẹp đó để làm gì?- Y/c HS liên hệ thực tế trả lời câu hỏi trong SGK ***HĐ2:*** **Phát triển công nghiệp** + Ở vị trí ven biển, ĐBDHMT có thể phát triển loại đường giao thông nào?+ Việc đi lại nhiều bằng tàu, thuyền là điều kiện để phát triển ngành công nghiệp gì?+ Kể tên các sản phẩm, hàng hoá làm từ mía đường- Y/c HS quan sát hình 11 và cho biết các công việc để sản xuất từ đường mía +Ở khu vực này đang phát triển ngành công nghiệp gì?\* GV giới thiệu: Ở ven biển của tỉnh Quảng Ngãi. Nơi đây có cảng lớn, có nhà máy lọc dầu và các nhà máy khác. ***HĐ3:*** **Lễ hội** - Y/c HS đọc SGK và vận dụng hiểu biết của mình kể tên các lễ khội nổi tiếng ở vùng ĐBDHMT - GV cho HS đọc 1 đoạn văn về lễ hội tại khu di tích Tháp Bà ở Nhà Trang. Sau đó y/c HS quan sát hình 13 và mô tả khu tháp Bà ***3. Củng cố, dặn dò:***- GV nhận xét tiết học  | - HS trả lời - HS trả lời - HS dựa vào bản đồ Việt Nam nói về tên các thành phố, thị xã ven biển + Giao thông đường biển + Phát triển nhành công nghiệp đóng tàu+ Bánh kẹo, sữa, nuớc ngọt …- HS quan sát, sau đó mỗi HS nêu tên một công việc- Phát triển ngành hoá dầu, khu công nghiệp Dung Quất- Lắng nghe + Lễ hội Tháp Bà+ Lễ hội Cá Ông+ Lễ hội Ka-tê mừng năm mới của nguời Chăm-Đại diện nhóm lên miêu tả cảnh ở Tháp Bà - Lắng nghe  |